



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

NGUYỄN XUÂN SANH

Tiếng hát quê ta

TẬP THƠ

Sáng thơ

TẬP THƠ

Nghe bước xuân về

TẬP THƠ

Đất nước và lời ca

TẬP THƠ

Tuyển tập Nguyễn Xuân Sanh



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

NGUYỄN XUÂN SANH

Tiếng hát quê ta

THƠ

Sáng thơ

THƠ

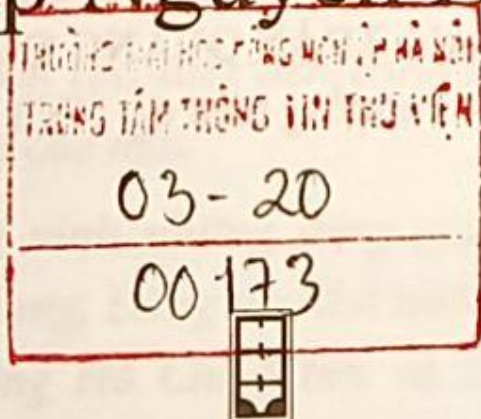
Nghe bước xuân về

THƠ

Đất nước và lời ca

THƠ

Tuyển tập Nguyễn Xuân Sanh



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu có thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà

xuất bản Văn học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà văn thực hiện dự án “Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước” (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

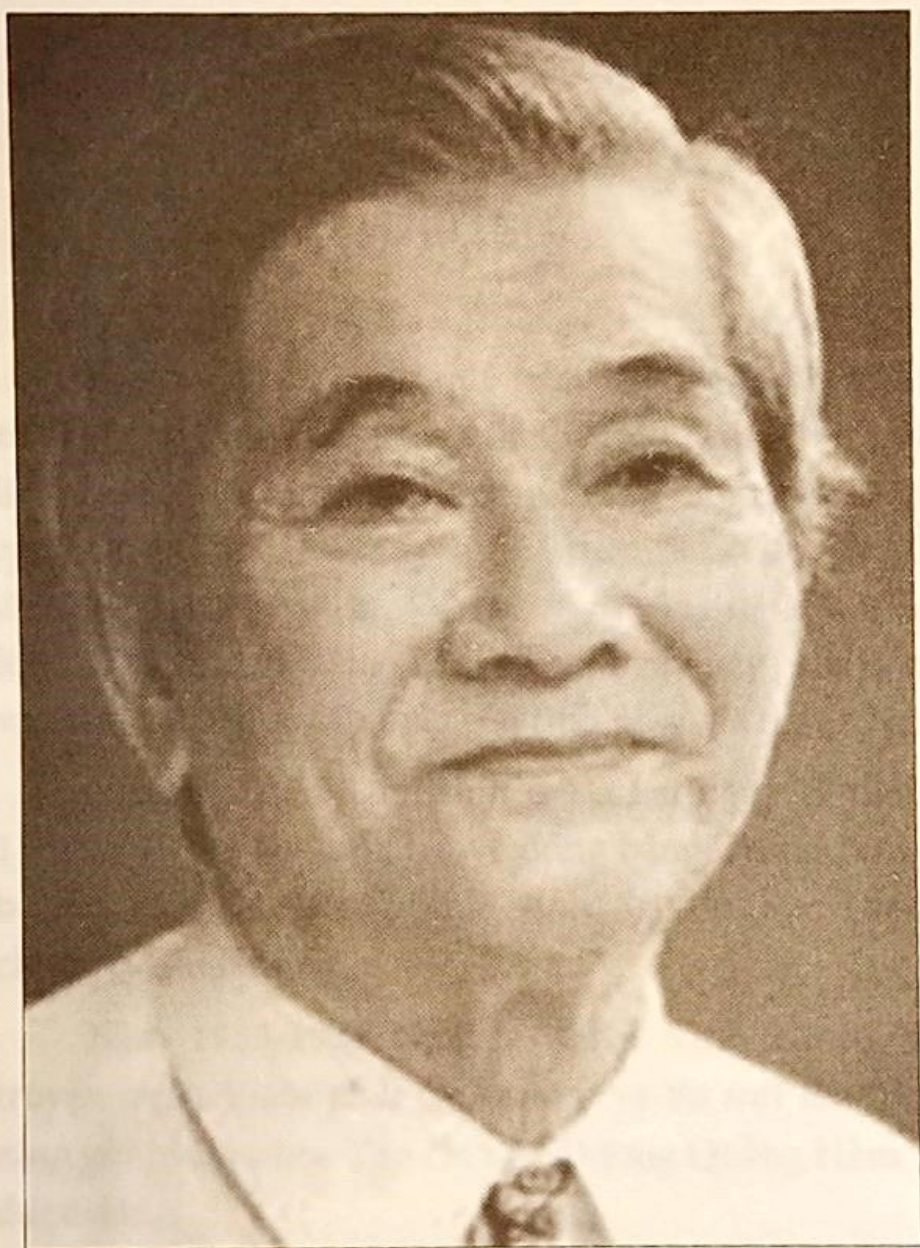
Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: “Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước”. Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà thơ

NGUYỄN XUÂN SANH

TIỂU SỬ

Nguyễn Xuân Sanh quê gốc làng cát Dinh Mười, xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Bình. Bố là nhà nho nghèo nông thôn, thi hỏng tam trường. Mẹ quê ở làng Phú Thọ, huyện Lệ Thủy, đi đò đưa chuối, đưa lên chợ huyện bán. Về sau bố mẹ ông dắt díu nhau lên tận tỉnh Lâm Viên (Lâm Đồng ngày nay) xin được vào làm viên chức cấp thấp của tỉnh nhỏ vừa thành lập.

Nguyễn Xuân Sanh sinh ở Đà Lạt ngày 16 tháng 11 năm 1920. Bảy tuổi, trở về đồng bằng Trung Bộ với bố mẹ. Học tiểu học ở Bình Định. Sau đó, học Thành chung ở Qui Nhơn.

Năm 1933-1934 Nguyễn Xuân Sanh đã có hai truyện ngắn *Vườn phật chiều hôm* và *Ba trái tim cùng nhịp* gửi ra Văn học Tạp chí của Dương Quảng Hàm và được đăng.

Đầu 1938, bài thơ *Xây mơ* của Nguyễn Xuân Sanh được đăng báo Tiếng Địch ở Huế.

Sau đó Nguyễn Xuân Sanh ra Hà Nội, tiếp tục sáng tác. Thơ, văn của ông thường in ở báo Thanh Nghị. Ông cùng với năm bạn văn, thơ, nghệ thuật khác thành lập Nhóm Xuân Thu Nhã Tập. Năm 1940, ông

bắt đầu viết tập thơ-văn xuôi *Đất Thơm*, trích đăng báo Thanh Nghị.

Một số phong trào cách mạng và yêu nước ảnh hưởng đến tư tưởng, tình cảm, việc làm của ông. Năm 1943 ông đã là Ủy viên ban Chấp hành Tổng hội sinh viên, được phân công làm chủ bút tuần báo Tự Tri (của THSV) chống Nhật, chống chính phủ bù nhìn. Với cương vị mới này, ông đã viết một loạt bài về lòng yêu nước ở mục Văn chương tin tưởng.

Từ tháng 11/1944, theo sự giới thiệu của ông Dương Đức Hiến, một số sinh viên Dân chủ đảng đã đưa Nguyễn Xuân Sanh vào sinh hoạt ở một tổ đảng bí mật của Dân chủ đảng trong Mặt trận Việt Minh, góp phần hoạt động trong THSV và làm báo Tự Tri theo chủ trương đường lối của Mặt trận.

Cách mạng tháng Tám đến, ông là một trong những người được giao nhiệm vụ hoạt động nòng cốt trong phong trào sinh viên cứu quốc, ở Ban Thường vụ Tổng hội sinh viên cứu quốc, Chủ nhiệm kiêm Chủ bút tuần báo Gió Mới của Tổng hội

Kháng chiến bùng nổ, ông được điều vào Liên khu IV hoạt động trong gần hai năm. Ông đã cùng với GS Đặng Thai Mai và một số người khác điều hành và lãnh đạo ba khóa lớp Văn Nghệ kháng chiến Liên Khu IV bồi dưỡng lực lượng sáng tác trẻ, và giảng dạy thơ ở lớp đó, phụ trách tạp chí Sáng Tạo, tổ chức mùa xuân 1948 Đại hội thành lập Đoàn Văn Nghệ Kháng Chiến LK IV mà ông là Ủy viên Thường vụ và Thường trực. Ông được kết nạp đảng tại LK IV trong thời kỳ này.

Giữa năm 1949, ông rời LK IV ra Việt Bắc hoạt động ở Trung ương Hội Văn nghệ Việt Nam, ở Thường vụ Đoàn Sinh viên Việt Nam (Tên mới sau Đại hội SV năm 48) và là Chủ bút tờ báo kháng chiến Hành Động của Đoàn. Năm 1950 ông là Ủy viên Thường trực của Hội Văn nghệ Việt Nam. Năm 1953, là Giám đốc trường Văn công nhân dân Trung ương khóa đầu thuộc Hội Văn nghệ Việt Nam và cũng đã góp phần tích cực trong việc đi tổ chức thành lập Đoàn Văn Công ND Trung ương lúc đầu còn thuộc Hội Văn Nghệ VN phụ trách.

Sau khi về tiếp quản Thủ đô 10/10/1954, ông được phân công Thường trực ở Hội Văn Nghệ Trung ương.

Tháng 4/1957, Đại hội nhà văn lần thứ nhất thành lập Hội Nhà Văn VN, ông được cử làm Phó Tổng thư ký, phụ trách công tác thường trực và công tác đối ngoại. Từ 1954-1989, là Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nhà Văn VN, tham gia Ban biên ủy Báo Văn Học(61-62), Tạp chí Văn Nghệ của Hội Liên Hiệp Văn học(62-64), Chủ tịch Hội đồng Dịch văn học của Hội (85-89), Ủy viên Hội đồng Giáo dục Trường viết văn Nguyễn Du và dạy bộ môn thơ ở đó.

Nguyễn Xuân Sanh cũng sáng tác nhiều thơ, văn phục vụ tuổi thiếu nhi.

Thơ của ông đã được dịch ra nhiều tiếng nước ngoài: Nga, Ukraina, Rumanì, Ba Lan, Hunggari, Bungari, Đức, Cuba, Trung Quốc, Nhật Bản, Anh, Bỉ, Thụy Điển, Pháp...

Ông cũng tham gia dịch nhiều thơ thế giới.

Tác phẩm chính:

- *Tiếng hát quê ta* (tập thơ)
- *Sáng thơ* (tập thơ)
- *Nghe bước xuân về* (tập thơ)
- *Đất nước và lời ca* (tập thơ)
- *Tuyển tập Nguyễn Xuân Sanh*

Nguyễn Xuân Sanh đã được tặng thưởng một số Huân chương và Huy chương trong nước và ngoài nước:

- Huân chương Độc Lập hạng Ba.
- Huân chương Kháng chiến (chống Pháp) hạng Nhất.
- Huân chương Kháng chiến (chống Mỹ), cứu nước Hạng Nhất.
- Huy chương "Vì thế hệ trẻ" của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- Một số Huân chương Văn Hóa và Huy chương của nước ngoài.
- Một số Kỷ niệm chương Văn học: Puskin, Vápdarốp, Bêser, Êminexcô, Maiakốpki, Hasêk, Míckiêvích.

Ông được trao giải thưởng nhà nước về văn học nghệ thuật ngay từ đợt đầu.

MỤC LỤC

Lời Nhà xuất bản.....	7
Tiểu sử.....	11
TIẾNG HÁT QUÊ TA	
Trong rừng đêm.....	17
Ghi câu chuyện nhỏ.....	19
Rừng vui.....	24
Chiếc xe bốn con bò kéo.....	26
Những bài hát của tôi.....	29
Vợ tôi và thanh kiếm.....	33
Bài hát.....	37
Chúng con dâng Bác.....	42
Không ruộng.....	46
Đốt văn tự.....	54
Ngày thôn ta đi cấy ruộng.....	58
Mẹ con.....	64
Giữ lấy Đảng ta.....	72
Đánh cá trên sông.....	79
Tiếng hát quê ta.....	83

SÁNG THƠ

Niềm tin.....	87
Chùm thơ dân tộc.....	89
Suối đèo chiến khu.....	89
Trên quảng trường Ba Đình.....	90
Miền Nam.....	91
Di chúc thiêng liêng.....	92
Trên cuốn sổ tang.....	93
Trước xuân, thăm chùa Hương.....	97
Một sáng thơ.....	99
Lá thư.....	102
Xẻ núi làm đường Tây Bắc.....	103
Công trường cát sỏi.....	104
Nghe tiếng rừng.....	107
Xe đạp thồ con ngựa thồ, chiếc máy kéo.....	109
Trăng đêm dài phần mộ.....	113
Những con đường.....	115
Bài thơ dân Đảng.....	118
1969.....	122
Đèo Síp-ca.....	123
Đêm tại thung lũng Hoa Hồng.....	124
Trên đồi Plôv-đíp.....	125
Hồ.....	127
Độc thơ anh.....	128
Đường đi vũ trụ bao la.....	131
Thăm Hồng trường, nhớ Lê-nin.....	132

Giấc mơ ngày nay.....	135
Cô giáo trường ngoại ô.....	138
Nghe nhạc Sô-panh.....	141
Con mắt Ba Lan.....	145
Nhớ biển.....	148
Sông Ròn.....	152
Nghe tin du kích sông Đa Nhim.....	155
Huế.....	158
Cắt cánh.....	160
Quê hương chiến thắng.....	166
Sân bay gà khuya gáy.....	168
Đường lên Cha Lo.....	171
Các em kêu gọi trả thù.....	175
Cây xanh trăm ngả.....	179
Chiến công mùa thu.....	183
Sơn Mỹ.....	185
Gửi những người bạn Mỹ.....	188

NGHE BƯỚC XUÂN VỀ

Hòn đảo Tổ quốc.....	195
Người coi đèn biển.....	198
Cây đa La Tiến.....	201
Nay còn nhớ bước các anh về.....	204
Một sáng đi trên bờ sông Thao.....	207
Rẽ sóng nổi liền mặt biển Đông.....	209
Đêm ngày anh phá núi ra than.....	212
Chị đẩy xe goòng.....	215

TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

Giữ đê núi mỏ	218
Cuộc than đêm	222
Đồng chí miền Nam	224
Đêm mỏ	227
Thắng bão	229
Sao mai vừa mọc	232
Nghe tin được mùa than	235
Giao thừa	237
Trên đường xuân	239
Tôi nghe tiếng hát sông Hương	241
Đời anh có đời em	244
Buổi sáng	247
Chúng xây địa ngục ở trần gian	250
Mặt trời lên	253
Lời hò công xã bên sông	256
Năm trước Bác Hồ đến thăm đây	259
Lòng tôi nhớ mãi tiếng nhà thơ	263
Hai bờ nay đầy hoa	265
Đập nước Bi-ca	267
Gửi em bé Liên Xô	269
Tôi đến thăm nhà Mai-a-kốp-ski	272

ĐẤT NƯỚC VÀ LỜI CA

ĐẤT NƯỚC TUỔI TRẺ VÀ KHÚC HÁT

Đất nước	277
Tuổi trẻ	280
Khúc hát	283

Xuân đưa cả nước lên đường.....	287
Một chuyện hồ làng hoa.....	290
Mùa xuân và quê ta.....	293
Ta đi.....	296
Sông Hương hùng tráng.....	298
Tiếng hát của lòng ta.....	300
Tuổi trẻ và ngọn lửa.....	304
Trên một ngã đường đất nước.....	307
Gà rừng gáy.....	308
Một điểm trên đường mòn.....	309
Nghe tiếng biển.....	310
Trên đường Trường Sơn.....	311
Nghe tiếng xe xa.....	312
Tranh vẽ bãi xác xe tăng.....	313
Chim lại về.....	314
Thăm một Vùng Đỏ ở Trường Sơn.....	315
Sóng, cát cửa Việt.....	318
Màu sắc nơi đây.....	319
Dừng chân bên sông chợ sãi.....	320
Ta đi đường Chín.....	321
Gió Quảng Trị.....	323
Núi cao vẫy gọi.....	325
Con đò con mắt.....	326
Đã đi là đến.....	328
Màu xanh Tuần Châu.....	330
Bạch Đằng.....	332
Ra đi.....	334

TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

Trời quê.....	335
Tim Bác rạng sáng.....	336
30 năm chiến đấu và chiến thắng.....	337
Bác và Đảng dẫn chúng con.....	338
Bác ở nơi nơi.....	339
Quyển sử.....	340
Con đường Bác đã đi qua.....	341
Bên biển chiều Bantíc.....	346
Nhân thăm nhà nhỏ sinle.....	348
Vườn gót.....	351
Cốc rượu Gót.....	354
Đêm nghe nhạc Bách.....	357
Dưới cây Lipa.....	359
Một góc văn học.....	363
Rừng Nga cô gái Nga.....	366
Thị trấn giếng cần.....	370
Đường trong mây.....	373
Đoàn tàu không ngủ.....	375
Bài ca một vùng lúa.....	378
Vẫn chuyện đường làng.....	381
Tiếng chim tu hú.....	384
Đàn máy kéo bên rừng trúc.....	385
Đường vui phía rừng tây.....	387
Từ một bãi biển.....	389
Đồng nhà có điện có trăng.....	393

Thăm ngọn đồi nơi con từng chiến đấu.....	395
Đến với Sài Gòn.....	397
Đà Lạt trắng.....	399
Cái nắng Nha Trang.....	401
Pác Pó có suối trong xanh... ..	403
Trong chiều sâu gương mặt quê hương.....	405
Đất nước mùa vui.....	407

TUYỂN TẬP NGUYỄN XUÂN SANH

LỜI GIỚI THIỆU - <i>Con đường nửa thế kỷ thơ của Nguyễn Xuân Sanh (Tế Hanh)</i>	413
---	-----

TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM

I - THƠ 1934-1945.....	428
Gió thu	428
Xuân ngày.....	430
Giường bệnh mùa thu.....	432
Xây mơ.....	435
Đường xuân.....	438
Buồn mơ.....	440
Buồn xưa.....	442
Hồn ngàn mùa.....	444
Bình tàn thu.....	446
Người xuân	448
Những quyển sách.....	451

II- THƠ-VĂN XUÔI, TIỂU LUẬN, BÀI VIẾT 1940-1945.....	453
Thanh khí.....	453
Đất thơm.....	457
Thơ và nhạc đời.....	462
VĂN CHƯƠNG TIN TUỞNG.....	473
Lòng tin đất nước.....	473
Người Việt tiếng Việt.....	475
Trung Nam Bắc một nhà.....	478
Hồn nước Việt.....	480
Đáp lời của đất.....	483
SAU CÁCH MẠNG THÁNG TÁM... ..	485
Gửi các em nhi đồng của năm thứ hai cộng hoà... ..	485
Những mảnh đất cần.....	487
Hội hoa đăng.....	489
Con đường giao Việt.....	491
Nhạc rừng Việt Bắc.....	493
Làng Nghệt trong rừng đêm.....	495
Rừng vui.....	497
Đánh cá trên sông.....	499
Tiếng hát quê ta.....	504
QUÊ BIỂN (1966)	
Tiếng hát đồng muối.....	506
Nhật ký thơ (trích).....	506
Thơ cho thiếu nhi (1957-1990).....	517
Em yêu chim câu.....	517

Vườn cây nhà em.....	519
Con nằm nghe đất.....	521
Cái mát vào thu.....	522
Nắng.....	523
Chim hót.....	524
Những đêm trăng.....	525
Con gà.....	526
Thuyền trăng.....	527
Rừng trong nắng (1980-1990).....	528
Phố nhỏ nông trường.....	528
Tâm sự người ở lộ vòng cung.....	530
Về với Củ Chi.....	533
Nền nhà xưa cụ đồ Chiêu.....	535
Mặt biển tiếng chim.....	537
Qua Đèo Cả.....	539
Đi trên đất, nghe cây đời.....	540
Ngõ chiều.....	542
Bên sông Vân.....	543
Đá găm.....	545
Những người thiết kế bên sông.....	547
Bằng lăng ra hoa, tiếng gà trong phố.....	551
Nụ cười Bay-On và vũ khúc Áp-xa-ra.....	553
Thăm đường cũ ngày tuổi nhỏ.....	555
Gặp chị nhà thơ Lào.....	557

TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

Dòng sông trẻ.....	559
Nhớ trường.....	561
Trang nhật ký.....	563
Véc-len ơi!.....	564
Ngôi sao băng.....	566
Tìm nhau.....	568
Tóc buông.....	569
Tặng đóa hồng nhung.....	571
Nhớ.....	572
Hạt sương.....	574
LUẬN BÀN VĂN CHƯƠNG 1942 và 1989	
Bàn chuyện thơ.....	576
Thơ ta hiện nay có chiều khởi sắc.....	585
LỜI BẠT - Từ "Đáy đĩa mùa đi..." - NGUYỄN BAO.....	594
Nguyễn Xuân Sanh - TRINH ĐƯỜNG.....	601